

(ban hành kèm theo Quyết định số 22/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ).

I. Các công ty thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:

1. Công ty Du lịch Vũng Tàu;
2. Công ty Dịch vụ - Vận tải biển;
3. Công ty Cao su Thống Nhất;
4. Công ty Vũng Tàu Shipyard;
5. Công ty Thủy sản xuất nhập khẩu Côn Đảo.

II. Các công ty thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không giữ cổ phần:

1. Công ty Côn Sơn;
2. Công ty Văn hóa tổng hợp.

III. Công ty chuyển thành đơn vị sự nghiệp:

Công ty Phát hành phim và chiếu bóng.

IV. Công ty thực hiện biện pháp giải thể:

1. Công ty Đại Dương.
2. Công ty Thủy sản xuất nhập khẩu Vũng Tàu./.

QUYẾT ĐỊNH số 24/2005/QĐ-TTg ngày 26/01/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 153/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thành lập Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, kinh doanh đa ngành, trong đó ngành chính là sản xuất, cung ứng nước sạch và các sản phẩm, dịch vụ khác về ngành nước để làm nòng cốt trong việc thực hiện quy hoạch phát triển ngành cấp nước trên địa bàn thành phố và các vùng lân cận.

1. Công ty mẹ - Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn (SAWACO) là doanh nghiệp nhà nước, được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Công ty Cấp nước thành phố trực thuộc Sở Giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty con là các Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên; Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn nhiều thành viên, Công ty Liên doanh mà Công ty mẹ có vốn góp chi phối, bao gồm:

a) Các Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên:

- Công ty Khai thác và Xử lý nước ngầm thành phố,
- Công ty Công trình giao thông công chính.

b) Công ty cổ phần, trong đó Công ty mẹ giữ cổ phần chi phối trên 50% vốn điều lệ:

- Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức - Biên Hòa,
- Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè,
- Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định,
- Công ty cổ phần Cơ khí công trình cấp nước,
- Công ty cổ phần Cấp nước Bến Thành,
- Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn,
- Công ty cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân,

- Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng cấp nước.

3. Các Công ty mà Công ty mẹ có vốn đầu tư:

- Công ty Tư vấn xây dựng công trình Giao thông công chính.

4. Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, thực hiện hạch toán kinh doanh theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế tài chính được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Cơ cấu quản lý của Tổng công ty có Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh:

- Triển khai thực hiện Đề án này, quyết định thành lập Công ty mẹ, việc hình thành các Công ty con, công ty mà Công ty mẹ có vốn đầu tư nói tại Điều 1 Quyết định này theo đúng các quy định hiện hành.

- Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ.

2. Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt quy chế tài chính của Công ty mẹ, trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

VĂN HÓA - THÔNG TIN -

NỘI VỤ

THÔNG TƯ liên tịch số 02/2005/

TTLT-BVHTT-BNV ngày 21/01/2005 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về văn hóa - thông tin ở địa phương.

Căn cứ Nghị định số 63/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa - Thông tin;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Liên bộ Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa - thông tin ở địa phương như sau:

I. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN GIÚP ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA - THÔNG TIN

1. Vị trí và chức năng

1.1. Sở Văn hóa - Thông tin hoặc Sở Văn hóa - Thông tin và Thể thao là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về di